

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 434/QĐ - TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản; số 36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản;

Căn cứ văn bản số 5177/BNN-TY ngày 08/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản;

Để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản, hạn chế thiệt hại cho người nuôi, UBND Thành phố ban hành “Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh thủy sản, giám sát dịch bệnh phát hiện sớm và xử lý nhanh gọn, kịp thời các dịch bệnh thủy sản,

để hạn chế mức thấp nhất những rủi ro thiệt hại do dịch bệnh gây ra; kiểm soát tốt không để xảy ra dịch bệnh lớn để nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững ngành thủy sản của Thành phố.

- Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về phòng, chống dịch bệnh cũng như tác hại của dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; trách nhiệm của người nuôi, các cấp chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản và việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường nước.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các nội dung, giải pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công tác phòng, chống dịch phải thực hiện đồng bộ, nhanh gọn, triệt để có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành từ Thành phố đến cơ sở; có sự vào cuộc cả hệ thống chính trị các cấp và của cả cộng đồng; phòng bệnh là chính, chống dịch bệnh kịp thời và hiệu quả.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản của các cấp, các ngành và người nuôi trồng thủy sản, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong công tác nuôi trồng thủy sản và phòng, chống dịch bệnh thủy sản. Tăng cường tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đội ngũ cán bộ và người nuôi trồng thủy sản về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản; tăng cường và củng cố hệ thống giám sát dịch bệnh thủy sản từ cấp Thành phố đến cấp xã và từng bước đến hộ nuôi tại một số vùng nuôi tập trung.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Tổ chức thực hiện trang bị các kiến thức pháp luật về nuôi trồng thủy sản, thú y thủy sản và chuyên môn kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản; sản xuất, kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn Thành phố nhằm nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng bệnh để phát triển nghề nuôi trồng thủy sản bền vững và hiệu quả kinh tế cao. Công tác thông tin tuyên truyền đa dạng, linh hoạt, kịp thời, có hiệu quả cao.

- Nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, các quy định của pháp luật về thú y thủy sản cho các đối tượng tham gia phòng, chống dịch bệnh thủy sản để quản lý dịch bệnh an toàn, hiệu quả đặc biệt với vùng nuôi thủy sản tập trung và những nơi có nguy cơ bùng phát dịch bệnh thủy sản cao.

- Vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thủy sản thực hiện

cam kết: không giấu dịch bệnh; không vớt xác thủy sản chết ra môi trường; không xả thải nước từ ao nuôi bị bệnh ra môi trường; phân đầu xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, sử dụng thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, cải tạo môi trường nuôi theo quy định.

2. Giám sát dịch bệnh thủy sản

Thực hiện theo Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030 và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

a) Giám sát bị động

- Tuân thủ các quy định về điều kiện cơ sở nuôi, xử lý nước thải, chất thải theo quy định, mùa vụ thả giống, chất lượng con giống được kiểm dịch theo quy định, áp dụng quy trình kỹ thuật nuôi, quản lý chăm sóc ao nuôi (VietGAP, GlobalGAP,...); áp dụng các biện pháp hỗ trợ nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nhằm giảm thiểu nguy cơ mắc bệnh.

- Áp dụng các biện pháp phòng bệnh, chống dịch, xử lý ổ dịch theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản); định kỳ kiểm tra ao, hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, xử lý động vật trung gian truyền bệnh; thu mẫu gửi xét nghiệm trong trường hợp nghi ngờ có dịch bệnh phát sinh; xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và áp dụng các biện pháp xử lý ao hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, môi trường nước, thức ăn, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi,...

- Cán bộ chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản); các cán bộ chuyên môn cấp huyện, xã và các đơn vị liên quan thực hiện giám sát dịch bệnh thủy sản đến các ao nuôi để phát hiện và báo cáo kịp thời thủy sản bị bệnh hoặc nghi mắc bệnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) và các đơn vị, cá nhân liên quan lấy mẫu bệnh phẩm, mẫu môi trường để xét nghiệm phát hiện mầm bệnh khi có dịch bệnh xảy ra hoặc khi môi trường biến động bất thường; đồng thời thực hiện báo cáo theo quy định và hướng dẫn tổ chức thực hiện các biện pháp khoanh vùng khống chế kịp thời; huy động hóa chất, vật tư khử trùng triệt để các khu vực xảy ra dịch bệnh.

b) Giám sát chủ động

- Công tác giám sát thực hiện chủ yếu với cá giống và cá thương phẩm đang là các đối tượng nuôi chủ lực có giá trị kinh tế cao trên địa bàn Thành phố (cá chép, cá trắm cỏ, rô phi, các loài thủy đặc sản,...).

- Tổ chức giám sát chủ động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống, cơ sở, vùng nuôi thương phẩm; xây dựng và thực hiện kế hoạch lấy mẫu, tổ chức xét nghiệm tác nhân gây bệnh nguy hiểm và bệnh thường gặp trên thủy sản; kịp thời cảnh báo nguy cơ dịch bệnh, hướng dẫn các biện pháp xử lý, khoanh vùng, cụ thể như sau:

+ Trên cá chép, trắm, trôi, mè: Bệnh xuất huyết mùa xuân ở cá chép (SVC), bệnh do Koi Herpes virus (KHV), bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn *Streptococcus*, bệnh do vi khuẩn *Aeromonas*, bệnh do vi khuẩn *Pseudomonas*, nấm, ...

+ Trên cá rô phi: Bệnh do Tilapia Lake Virus (TiLV), bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn *Streptococcus*, ...

+ Trên tôm càng xanh: Bệnh đầu vàng, bệnh phát sáng, ...

+ Một số tác nhân gây bệnh nguy hiểm khác, bệnh mới nổi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức điều tra dịch tễ và hướng dẫn các biện pháp xử lý nhằm loại bỏ tác nhân gây bệnh trong trường hợp mẫu xét nghiệm có kết quả dương tính với tác nhân gây bệnh nguy hiểm.

- Tổ chức giám sát chủ động, các biện pháp ứng phó, xử lý nhằm ngăn chặn tác nhân gây bệnh nguy hiểm, bệnh mới nổi.

- Kiểm tra các chỉ tiêu trong môi trường ao nuôi phục vụ công tác cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản và cảnh báo dịch bệnh thủy sản.

- Tổ chức xác định tác nhân gây bệnh trên động vật thủy sản tại một số hồ nội thành và các cơ sở nuôi trồng thủy sản khi có hiện tượng động vật thủy sản chết bất thường.

c) Xử lý kết quả giám sát

Thực hiện xử lý, khống chế dịch bệnh theo đúng quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT. Công tác tiếp nhận thông tin dịch bệnh, tiến hành điều tra và xử lý, khống chế dịch bệnh đảm bảo nhanh chóng, xử lý ổ dịch triệt để, tránh lây lan đối với các loại dịch bệnh nguy hiểm thuộc danh mục các bệnh phải công bố dịch.

3. Điều tra ổ dịch và xử lý dịch bệnh

a) Điều tra ổ dịch

Khi nhận được thông tin báo cáo về tình hình dịch bệnh; cán bộ chuyên môn kết hợp với cán bộ thú y cấp xã có trách nhiệm đến cơ sở nuôi để xác nhận thông tin, thực hiện điều tra ổ dịch, xác định nguyên nhân, báo cáo tình hình đến cơ quan cấp trên theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 13 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT.

b) Xử lý dịch bệnh

Chủ cơ sở nuôi, người phát hiện thủy sản mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, chết do bệnh hoặc chết nhiều không rõ nguyên nhân, chết nhiều do môi trường, thời tiết có trách nhiệm báo cho cán bộ chuyên môn (lực lượng chăn nuôi thú y cấp xã, cấp huyện) và chính quyền địa phương gần nhất để được tư vấn, lấy mẫu chẩn đoán xác minh dịch bệnh. Đồng thời phải thực hiện theo các quy định tại Luật Thú y, Luật Thủy sản; áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng, chống đối với một số bệnh thủy sản nguy hiểm theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT.

4. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản và kiểm tra vệ sinh thú y thủy sản

a) Thực hiện nghiêm chế độ kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển theo các quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản và Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT.

b) Tăng cường công tác kiểm dịch thủy sản giống, không để thủy sản giống chưa kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn Thành phố.

c) Hướng dẫn cơ sở sản xuất giống thực hiện khai báo kiểm dịch với cơ quan quản lý Nhà nước và thực hiện kiểm dịch con giống trước khi xuất bán, xét nghiệm bệnh của giống thủy sản theo quy định.

d) Tăng cường công tác rà soát, hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trong công tác phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát nguồn gốc xuất xứ; kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, chất xử lý cải tạo môi trường, thuốc thú y thủy sản, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu có).

5. Hỗ trợ thuốc sát trùng, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường

Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thị xã có vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại Quyết định số 3215/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND Thành phố về việc ban hành Danh mục các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội và tiêu chí sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của thành phố Hà Nội thực hiện một số nội dung sau:

a) Chủ động rà soát, xác định địa điểm và diện tích để thực hiện hỗ trợ hóa chất khử trùng, tiêu độc; chế phẩm sinh học, công nghệ sinh học xử lý môi trường ao nuôi để phòng ngừa bệnh trong nuôi thủy sản trên địa bàn Thành phố theo quy định.

b) Phối hợp với chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai hỗ trợ hóa chất khử trùng, tiêu độc; chế phẩm sinh học, công nghệ sinh học xử lý môi trường ao nuôi thực hiện theo quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

c) Chuẩn bị sẵn sàng dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

6. Thanh tra, kiểm tra

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản; các cơ sở chuyên vận chuyển, buôn bán thủy sản qua địa bàn Thành phố, các cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thủy sản theo phân công, phân cấp để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Phối hợp với các tỉnh, thành phố lân cận trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm.

7. Chế độ báo cáo dịch bệnh thủy sản

- Khi chưa có dịch xảy ra: UBND các quận, huyện, thị xã định kỳ báo cáo kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội (Chi cục Thủy sản Hà Nội) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Khi có dịch bệnh xảy ra hoặc có bệnh mới phát sinh: Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT.

8. Về kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành của Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản căn cứ Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2023 để tổ chức triển khai, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố.

b) Phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã có nuôi trồng thủy sản và các sở, ngành, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này; phân tích và nhận định tình hình dịch bệnh, đánh giá các biện pháp phòng, trị bệnh đã triển khai và đưa ra những điều chỉnh phù hợp và hiệu quả, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

c) Hướng dẫn chủ cơ sở nuôi trồng, vận chuyển và tiêu thụ thủy sản thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo đúng quy định của Trung ương và Thành phố.

d) Cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch trong nuôi trồng thủy sản, định kỳ báo cáo UBND Thành phố theo quy định. Dự trù kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thị xã

a) Căn cứ kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn Thành phố năm 2023, xây dựng kế hoạch (trong đó có dự trù vật tư, hóa chất, nguồn lực) để triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản tại địa phương theo quy định. Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác lấy mẫu xét nghiệm mầm bệnh. Chủ động bố trí kinh phí lấy mẫu xét nghiệm để giám sát dịch bệnh theo thẩm quyền và điều kiện thực tế tại địa phương khi cần thiết.

Trong trường hợp phát hiện có mẫu dương tính với tác nhân gây bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật thủy sản phải công bố dịch theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT, thực hiện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Thủy sản) để kịp thời phối hợp xử lý.

b) Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND cấp xã: tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêu hủy, vệ sinh tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý; phối hợp với cơ quan quản lý thủy sản tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản tới tận thôn, xóm, hộ gia đình; phát hiện sớm, kịp thời khống chế, không để bệnh lây lan ra diện rộng.

d) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND cấp xã thực hiện giám sát chặt chẽ các cơ sở sản xuất, ương dưỡng, kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn. Kiểm tra, kiểm soát con giống đưa về địa phương, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp con giống đưa về địa phương chưa được kiểm dịch; tổng hợp số lượng con giống, diện tích thả nuôi tại địa bàn quản lý.

e) Chỉ đạo UBND cấp xã nghiêm túc thực hiện việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản xảy ra thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND Thành phố; chỉ đạo Ban quản lý các chợ phân phối, kinh doanh các sản phẩm thủy sản cần xử lý nghiêm các sản phẩm nhập lậu, sản phẩm không rõ nguồn gốc, buôn bán không đúng nơi quy định.

g) Chỉ đạo Ban quản lý các chợ phân phối, kinh doanh các sản phẩm thủy sản xử lý nghiêm các sản phẩm nhập lậu, sản phẩm không rõ nguồn gốc, buôn bán không đúng nơi quy định.

h) Chỉ đạo thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác diễn biến dịch bệnh và biện pháp phòng chống trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản; hướng dẫn các biện pháp nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

i) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức rà soát, kiểm tra và hỗ trợ thiệt hại cho cơ sở nuôi thủy sản, cấp phát hóa chất khử trùng, tiêu độc, chế phẩm xử lý môi trường trên địa bàn theo quy định.

j) Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố nếu để dịch xảy ra trên địa bàn quản lý do lơ là, chủ quan, thiếu phối hợp trong công tác phòng, chống dịch.

k) Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản về Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3. Các sở, ngành liên quan

a) Sở Tài chính phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành.

b) Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên Môi trường, Giao thông vận tải, Y tế, Thông tin và Truyền thông; Công an thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan: phối hợp thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt khi có dịch bệnh xảy ra.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời tổng hợp báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp chung) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: *22/11/2020*

- Thường trực Thành ủy;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT; (*để*
- Chủ tịch UBND Thành phố; (*báo cáo*)
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ngành: NN&PTNT, TC, KH&ĐT, CT, GTVT, TN&MT, YT, TT&TT, CATP; Cục QLTT TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&TH HN, Báo HN, Báo KT&ĐT;
- VPUB, CVP, các PCVP, KTN, TN&MT, ĐT, TH;
- Lưu: VT, KTN.

3765 - 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *mm*

KT. CHỦ TỊCH *e*

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền